

# KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP

## QUYỂN 23

### Phẩm 10: HƯ KHÔNG MỤC

#### PHẦN 2: THẾ GIAN MỤC (ĐÔI MẮT CỦA THẾ GIAN)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn phóng hào quang từ tướng lông trắng giữa chân mày, che khuất tất cả ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, sao, đèn, châu nơi các cõi nước chư Phật mười phương. Tất cả các tướng sông, núi, gai góc xấu ác, đều không hiện. Chúng sinh trong vô lượng hằng hà sa cõi nước thấy ánh sáng đó đều chuyên niệm, tư duy về việc lành. Chư Phật mười phương thấy ánh sáng đó, đều bảo với đệ tử:

–Thiện nam! Cách đây vô lượng hằng hà sa cõi nước, có thế giới tên Ta-bà, là có đủ năm thứ ô trược. Đức Phật thị hiện ở cõi đó hiệu Thích-ca Mâu-ni, là Đấng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Vô số Thanh văn, Bồ-tát ở các cõi đều tập hợp về cõi ấy. Đức Thích-ca Mâu-ni đang giảng về Đà-la-ni pháp hành cho đại chúng Thanh văn. Bấy giờ, phóng ra ánh sáng, Đức Thích-ca sắp giảng về Đà-la-ni Tịnh mục để hàng trung thừa đạt quả Duyên giác, hàng Bồ-tát thì trang nghiêm Bồ-đề vô thượng, hành trì trọn vẹn mười Địa, mười tám pháp Bất cộng của Như Lai, xoay xe bất thoái, diệt ba đường ác, tu tám Chánh đạo, đạt quả Vô thượng.

Đại chúng nghe vậy đều thưa Phật:

–Thế Tôn! Chúng con muốn đến pháp hội của cõi Ta-bà để nghe pháp môn Tịnh mục.

Sau đó, vô số Bồ-tát đến cõi Ta-bà, đến cung kính lạy Phật, lui ngồi một bên. Vô số Phạm thiên cũng đến nơi chỗ Phật, cung kính cúng dường, lui ngồi một bên. Trăm ức chư Thiên các cõi Ma thiên, Hóa tự tại, Đâu-suất, Dạ-ma, Đế Thích, Tứ Thiên vương, Nhật nguyệt thiên, Tự tại thiên, Diêm-la vương, Quỷ dưới đất, bốn trăm ức A-tu-la, Rồng chúa đều đến chỗ Phật, cung kính cúng dường, lui ngồi một bên. Vô lượng Sa-môn, Bà-la-môn đều đạt thần thông, đến chỗ Phật cung kính

cúng dường, lui ngồi một bên. Tất cả các thầy tướng ngoại đạo của các cõi thấy ánh sáng đều nghĩ: Ánh sáng này không phải là ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, tinh tú mà là ánh sáng kỳ lạ. Nếu ánh sáng này xuất hiện suốt bảy ngày thì sẽ thiêu đốt tất cả cỏ cây, núi Tu-di, làm khô cạn biển cả. Sau này cõi Dục ất sẽ bị tai nạn về lửa. Có vị bảo: Về sau không lâu ất có mưa độc hại đối với tất cả. Vị khác lại bảo: Về sau sẽ có mưa đao tổn hại người vật, thời kỳ xấu ác sắp đến, ai cứu chúng ta. Vị bảo: Sa-môn Cù-đàm thương yêu mọi loài, chỉ có Sa-môn Cù-đàm mới cứu mạng tất cả.

Thế rồi tất cả đều chuyên tâm niệm Phật, đều thấy cõi báu. Nhờ thần lực của Phật hết, thấy đều đến chỗ Phật. Các vua Ba-tư-nặc, Ưu-điền-da-na, Ác tánh, Thâu-đầu-đàn, Ma-hê-đà, Tu-đà-xa-na, Tần-bà-ta-la đều nhờ thần lực Phật thấy rõ cõi báu, đi đến cõi báu, cúng dường, lễ Phật, tuần tự an tọa. Tất cả đều nghĩ: Trong chúng hội này vừa có Đại tiên, vừa có Đức Thế Tôn, chúng ta nên hỏi ai về nguyên nhân của ánh sáng khi nãy.

Lúc đó, vua Tu-đà-xá-na nói:

–Bổn sư của tôi là đại Bà-la-môn Điện Phát, là người giỏi pháp tướng, có thể hiểu và trình bày, là người đáng được chúng ta hỏi.

Nghe thế, Điện Phát nói:

–Trong tất cả tướng số mà tôi biết không có việc đó, tôi thật không hiểu được điềm báo của ánh sáng ấy. Năm trăm thầy tướng của cõi Diêm-phù-đề đều không thể hiểu.

Vua Tần-bà-ta-la nói với các vua:

–Các ông thật sự cuồng loạn, trong chúng đây, Đức Thích-ca Mâu-ni là Đấng đủ Nhất thiết trí, biết rõ tướng thế gian xuất thế gian, hiểu các sách về tướng lành, thương yêu tất cả chúng sinh, nói lời thật, lời đúng, chỉ có Phật mới hiểu được điềm báo của ánh sáng ấy.

Thế là tất cả các vua, đại chúng đều chiêm ngưỡng Phật, cùng thưa:

–Ngưỡng mong Như Lai nói rõ về các tướng lành cho chúng con.

Đức Phật bảo:

–Các Đại vương! Pháp hội này không bàn về tướng thế gian.

Vua Tần-bà-ta-la bạch Phật:

–Thế Tôn! Chúng sinh ở đây vẫn còn những kẻ không tin nơi công đức của Như Lai, không tin Như Lai là Bạc Nhất Thiết Trí. Xin

Như Lai trừ tâm nghi, giảng giải rõ để chúng phát lòng tin. Sau khi chúng phát lòng tin, Như Lai mới giảng về đạo xuất thế, có như vậy chúng mới thích nghe và dễ điều phục.

Phật nói:

–Đại vương! Hãy lắng nghe, Như Lai sẽ giảng nói. Đại vương! Ngày xưa trên núi Tuyết có một Tiên nhân tên Bà-gia-bà. Tiên nhân từng ăn trái cây, tu tập tâm Từ nhưng không đoạn được kết sử phiền não, không thể điều phục tâm tham dục, nên đã hành dục với một con cọp cái. Con cọp cái mang thai, sau khi đủ ngày tháng sinh ra mười hai con. Tiên nhân thương xót tình tắm rửa và cho chúng ăn uống, cọp mẹ yêu thương xót cho chúng bú. Tiên nhân đặt tên cho mười hai con là: Kiệt-già, Bạt-gia-bà, Cọp, Sư tử, Đảm trọng, Bà-la-đọa-xà, Bộ hành, Bà-la-nô, Kiện thực, Ác tánh, Sư tử đảm, Kiện hành. Năm chúng lên bảy, cha mẹ đều qua đời, chúng buồn khổ gào khóc, không nơi nương tựa. Lúc ấy, thần cây nghe tiếng khóc than của chúng, bảo: “Các bé chớ gào khóc, các bé sẽ có nơi nương tựa, đó là Phạm thiên thương yêu tất cả, mỗi ngày các bé tắm rửa sạch sẽ, sáu lần hướng lên hư không, chí tâm lễ bái, cầu Phạm thiên thương xót. Với Thiên nhĩ, Phạm thiên sẽ nghe được tiếng cầu cứu của các bé, sẽ đến đây cứu giúp, trừ ngu si, ban cho trí tuệ, ngay chừ Thiên còn cung cấp vật dụng cho các bé, hướng gì là người đời.” Nghe vậy mười hai đứa bé làm theo lời dạy, sau mười hai năm Phạm thiên mới nghe được tiếng của chúng. Phạm thiên liền xuống cõi trời Tam thập tam, thấy Phạm thiên đến, Đế Thích cung kính cúng dường, thưa:

–Đại sĩ định đi đâu?

–Kiều-thi-ca! Ông không thấy mười hai Tiên nhân ở núi Tuyết sao? Ông hãy cùng tôi đến đó.

Nghe vậy, Đế Thích cùng vô lượng thiên đều theo đến núi Tuyết. Thấy Phạm thiên đến, mười hai Tiên nhân rất đổi vui mừng, lễ bái cúng dường. Phạm thiên hỏi:

–Vì sao suốt mười hai năm qua các người siêng tu khổ hạnh, cúng dường ta? Các người cầu gì? Danh vọng, sắc đẹp, tài vật, đạo Thánh, trí tuệ, thần trời?

Kiệt-già liền thưa:

–Đại sĩ! Hôm nay chúng tôi không cầu những vật ấy. Chúng tôi chỉ cầu trí tuệ, vì những chúng sinh cô cút, không nơi nương tựa, không người dạy dỗ, xin ban cho trí tuệ để chúng tôi biết rõ nghiệp thiện ác của mình và của chúng sinh, biết được nhân quả thiện ác khổ vui của

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

---

các hàng Sát-lợi, Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà, biết sự tranh chấp hưng, suy của các vua chúa vì lòng tham. Nếu biết được, chúng tôi sẽ tìm cách chỉ dạy, diệt trừ xấu ác, thọ hưởng an lạc.

M